

Số: /BC-UBND

Triệu Sơn, ngày tháng năm 2021

BÁO CÁO
RÀ SOÁT THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH ĐÀO TẠO NGHỀ CHO LAO ĐỘNG
NÔNG THÔN THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 1956/QĐ-TTg NGÀY 27/11/2009
CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ GIAI ĐOẠN 2016-2019

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN

- Triển khai Chỉ thị số 19-CT/TW ngày 5/11/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dạy nghề cho lao động nông thôn đến toàn bộ cán bộ, Đảng viên trên địa bàn huyện.

- Công tác kiện toàn Ban Chỉ đạo UBND huyện Triệu Sơn đã có Quyết định số 1370/QĐ-UBND về việc thành lập Ban chỉ đạo thực hiện đề án "Đào tạo nghề cho lao động nông thôn huyện Triệu Sơn đến năm 2020". Quyết định số 2143/QĐ-UBND ngày 17/6/2010 của UBND huyện về việc phê duyệt Đề án. Quyết định số 1846/QĐ-UBND ngày 10/9/2010 Phê duyệt Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo Đề án. Chương trình hành động số 955/CTr-UBND ngày 14/6/2013 về việc thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TW ngày 05/11/2012 của Ban chấp hành Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dạy nghề cho lao động nông thôn.

- Công tác phối hợp giữa các cơ quan, phòng, ban, đơn vị tại địa phương trong việc triển khai thực hiện Đề án (theo hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 30/2012/TTLT-BLĐTBXH-BNV-BNN&PTNT-BTC-BTTTT ngày 12/12/2012)

Ban chỉ đạo đề án các cấp huyện và các xã tăng cường tốt hơn nữa cơ chế phối hợp, rà soát lại theo đúng những nhiệm vụ được phân công để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc. Các địa phương cần quan tâm xây dựng vùng quy hoạch, tập trung lựa chọn ngành nghề phù hợp với đặc điểm, điều kiện địa phương để công tác dạy nghề được triển khai thiết thực và hiệu quả hơn. Bên cạnh đó, các đoàn thể cũng cần tăng cường vai trò chỉ đạo gắn kết nội dung đào tạo với việc sử dụng lao động.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐÀO TẠO NGHỀ CHO LAO ĐỘNG
NÔNG THÔN, NGƯỜI KHUYẾT TẬT GIAI ĐOẠN 2016-2019

1. Xây dựng kế hoạch đào tạo

Điều tra, khảo sát và dự báo nhu cầu đào tạo nghề cho lao động nông thôn; định kỳ hàng năm rà soát, cập nhật, bổ sung, đánh giá, xác định nhu cầu đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Thống kê danh mục ngành, nghề đào tạo và nhu cầu đào tạo nghề của lao động nông thôn trên địa bàn theo từng ngành, nghề cho lao động nông thôn ở địa phương:

TT	Tên ngành, nghề đào tạo	Nhu cầu đào tạo nghề (người)			
		Cao đẳng	Trung cấp	Sơ cấp	Đào tạo dưới 3 tháng
1	Nghề Vi tính văn phòng			350	
2	Nghề May công nghiệp			7.500	
3	Nghề Hàn điện			250	
4	Nghề Điện công nghiệp			350	
5	Nghề Kỹ thuật xây dựng			700	
6	Nghề Sửa chữa máy nông nghiệp			150	
7	Nghề Trồng nấm			450	
8	Nghề Trồng rau an toàn			700	
9	Nghề Kỹ thuật chăn nuôi gia súc, gia cầm			800	
10	Nghề Đan lát thủ công				4.000
11	Nuôi cá nước ngọt, lươn, ếch			70	
12	Giày da				8.000
13	Nghề làm vườn, cây cảnh			220	
	Cộng			11.540	12.000

- Ban Chấp hành Đảng bộ huyện đã xây dựng 8 chương trình trọng tâm, giai đoạn 2010-2020, cụ thể: Giai đoạn 2010-2015 xây dựng 4 chương trình: Đầu tư kết cấu hạ tầng và xây dựng NTM; Phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp gắn với phát triển đô thị; Phát triển nông nghiệp chất lượng cao và hiệu quả; Đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Giai đoạn 2015-2020 xây dựng 4 chương trình: Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng và sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực; Phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ gắn với phát triển đô thị; Phát triển kết cấu hạ tầng gắn với xây dựng NTM; Đẩy mạnh ứng dụng và chuyển giao khoa học công nghệ và sản xuất gắn với thực hiện tái cơ cấu kinh tế.

- HĐND huyện đã ban hành các Nghị quyết, UBND huyện đã ban hành các Quyết định, Phương án về cơ chế hỗ trợ phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới: Quyết định ban hành một số cơ chế hỗ trợ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2013-2016; Quyết định ban hành một số cơ chế khuyến khích hỗ trợ phát triển kinh tế- xã hội huyện giai đoạn 2017-2021; Quyết định điều chỉnh, bổ sung cơ chế hỗ trợ các xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2019 và 2020 trên địa bàn huyện; Phương án khuyến khích, hỗ trợ các xã đang xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2018-2020

- UBND huyện đã xây dựng các đề án, phương án, kế hoạch, chương trình hành động để phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới, Phương án củng cố, hoàn thiện và nâng cao chất lượng các tiêu chí ở các xã đã đạt chuẩn

nông thôn mới; Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới huyện Triệu Sơn đến năm 2020.

2. Kết quả, hiệu quả đào tạo nghề cho lao động nông thôn, người khuyết tật

2.1 Kinh phí đào tạo

Tổng kinh phí được hỗ trợ để đào tạo nghề cho lao động nông thôn, người khuyết tật giai đoạn 2016-2019: 1.749,2 triệu đồng. Trong đó:

- Kinh phí hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nông thôn: 1.634,9 triệu đồng.
- + Nghề nông nghiệp: 630,3 triệu đồng
- + Nghề phi nông nghiệp: 1.004,6 triệu đồng
- Kinh phí hỗ trợ đào tạo nghề cho người khuyết tật: 114,3 triệu đồng

Chia theo nguồn kinh phí:

- Ngân sách TW: 1.490,6 triệu đồng
- Ngân sách huyện: 258,6 triệu đồng
- Nguồn khác: Không

2.1. Kết quả đào tạo nghề cho lao động nông thôn, người khuyết tật giai đoạn 2016-2019

Tổng số lao động được hỗ trợ học nghề: 841 người, trong đó:

- Lao động nông thôn: 815 người (*nghề nông nghiệp 302 người; nghề phi nông nghiệp 513 người*)

- Lao động là người khuyết tật: 26 người

3.1. Kết quả giải quyết việc làm cho người lao động sau đào tạo: 733 lao động. Trong đó:

- Được doanh nghiệp, đơn vị tuyển dụng: 138 lao động.
- Được doanh nghiệp, đơn vị bao tiêu sản phẩm: 393 lao động.
- Tự tạo việc làm: 202 lao động.

(Có phụ lục kèm theo)

III. HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA, GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO NGHỀ CHO LAO ĐỘNG NÔNG THÔN, NGƯỜI KHUYẾT TẬT GIAI ĐOẠN 2016-2019

1. Hàng năm trong xây dựng chương trình công tác các Ban của HĐND huyện; Ủy ban Mặt trận tổ quốc huyện và các tổ chức đoàn thể đã tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực hiện Đề án. Đã thực hiện được 7 cuộc kiểm tra, giám sát.

2. Kết quả kiểm tra giám sát

- Kết quả đạt được

UBND huyện đã ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo thực hiện công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho lao động nông thôn; đã chỉ đạo và phát huy được vai trò trách nhiệm của hệ thống quản lý nhà nước về dạy nghề và giải quyết việc làm cho lao động nông thôn.

Các phòng, ngành, UBND các xã, thị trấn đã phối hợp tốt trong việc triển khai thực hiện dạy nghề cho lao động nông thôn. Huy động được toàn bộ hệ thống chính trị, xã hội tham gia tích cực trong công tác tuyên truyền, tư vấn học nghề, việc làm, kiểm tra giám sát thực hiện đào tạo nghề theo Quyết định 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009; Quyết định 971/QĐ-TTg ngày 01/7/2015 sửa đổi bổ sung 1956/QĐ-TTg; Quyết định 3906/QĐ-UBND ngày 29/10/2010 về việc phê duyệt đề án "Đào tạo nghề cho lao động nông thôn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020" đối với công tác dạy nghề cho lao động nông thôn làng nghề trên địa bàn huyện, đặc biệt là sự tham gia phối hợp có hiệu quả của các Trung tâm giáo dục cộng đồng tại các xã. Kết quả hoạt động dạy nghề cho lao động nông thôn và giải quyết việc làm. UBND huyện đã xác định đúng vai trò cấp xã là trung tâm, cấp huyện là cơ quan tổ chức thực hiện, qua đó đã tác động đến nhận thức của lao động nông thôn về công tác đào tạo nghề được chuyển biến theo hướng tích cực, số lượng lao động nông thôn tham gia học nghề tăng hàng năm.

Trung tâm GDNN-GDTX huyện đã được quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy nghề để phục vụ dạy nghề cho lao động nông thôn. Các thiết bị phát huy tốt tác dụng trong việc dạy nghề cho lao động như: thiết bị nghề chăn nuôi - thú y, trồng nấm, may công nghiệp, điện dân dụng, cơ khí - hàn, làm vườn - sinh vật cảnh. Giáo viên dạy nghề của Trung tâm cơ bản đạt chuẩn theo quy định. Các cơ sở dạy nghề ngoài công lập (doanh nghiệp, hợp tác xã) đã chủ động cùng các địa phương khảo sát nhu cầu học nghề của lao động nông thôn dạy nghề và bao tiêu sản phẩm cho người lao động đảm bảo có thu nhập ổn định

- Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả đạt được, trong việc đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện thời gian qua vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, chưa tạo được chuyển biến mạnh mẽ trong thực tiễn, đó là:

+ Việc tổ chức đào tạo nghề còn chạy theo số lượng; chất lượng vẫn còn thấp, chưa phù hợp với nhu cầu của người học nghề và người sử dụng lao động. Chưa gắn đào tạo nghề với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội để chuyển đổi cơ cấu lao động theo hướng giảm dần tỷ lệ lao động nông nghiệp, tăng dần lao động tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ. Một số nghề chưa phát huy được hiệu quả sau đào tạo, người lao động sau khi học nghề chưa duy trì được nghề lâu dài.

+ Chưa tạo được sự gắn kết chặt chẽ giữa cơ sở đào tạo nghề và doanh nghiệp trong việc phối hợp đào tạo, xây dựng chương trình, giáo trình dạy nghề và sử dụng lao động sau đào tạo.

+ Trung tâm GDNN-GDTX huyện được đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy nghề song mới chỉ tham gia dạy nghề cho LĐNT một số nghề thích hợp và theo kinh phí được giao, đào tạo nghề cho lao động xã hội rất hạn chế, chất lượng đào tạo nghề chưa đáp ứng được yêu cầu thị trường lao động, thiết bị dạy nghề được đầu tư ít phát huy hiệu quả sử dụng.

+ Công tác tuyên truyền, tư vấn học nghề, việc làm cho lao động nông thôn chưa sát thực tế.

+ Nhận thức của một bộ phận người lao động về học nghề, làm nghề chưa đúng, chưa chia sẻ khó khăn của doanh nghiệp; gặp khó khăn bỏ nghề học nghề khác.

- Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế.

+ Nhận thức của một số cấp ủy Đảng, chính quyền của một số xã về đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho lao động nông thôn chưa đầy đủ; chưa có biện pháp chỉ đạo tích cực trong việc khảo sát nhu cầu học nghề để xây dựng kế hoạch cũng như tổ chức thực hiện. Sự phối hợp giữa các cấp, các ngành liên quan chưa chặt chẽ. Người lao động chưa nhận thức, đánh giá được vai trò của học nghề để tạo việc làm, nâng cao chất lượng cuộc sống.

+ Tổ chức sản xuất hàng hóa gắn với đào tạo nghề trong huyện còn hạn chế. Một số xã còn lúng túng trong việc xác định nghề đào tạo cho lao động nông thôn phù hợp với chuyển dịch cơ cấu lao động gắn với giải quyết việc làm và phát triển ngành nghề của địa phương.

- Đội ngũ giáo viên đào tạo nghề chưa đảm bảo cơ cấu, chủng loại, giáo viên lý thuyết và thực hành chưa đồng bộ, thiếu giáo viên dạy nghề theo phương pháp tích hợp. kinh nghiệm thực tế sản xuất, kỹ năng nghề còn hạn chế.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Đề nghị tỉnh tiếp tục có chính sách hỗ trợ cơ sở vật chất, thiết bị dạy nghề, kinh phí dạy nghề cho lao động nông thôn, nhằm đáp ứng nhu cầu đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

- Đề nghị tỉnh bố trí 1 biên chế theo dõi công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo Quyết định 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ.

- Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho giáo viên để có kỹ năng vừa dạy lý thuyết, vừa dạy thực hành.

- Ngân hàng chính sách xã hội cần tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động sau khi học nghề được tiếp cận các nguồn vốn vay để phát triển sản xuất, chăn nuôi.

UBND huyện Triệu Sơn báo cáo kết quả thực hiện công tác đào tạo nghề theo Quyết định 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ giai đoạn 2016-2019 để Sở Lao động – Thương binh và Xã hội biết./.

Nơi nhận:

- Sở Lao động-TBXH (báo cáo);
- Lưu: VT, LĐTBXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Quang Trung